

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Công Lợi.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Ông Phạm Minh Đức** - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

2. **Ông Vũ Văn Hạnh** - Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Hưng Yên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Là - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 05 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 53/2017/HS-ST ngày 11/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1993.

HKTT: Số nhà 99, đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: Đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1964.

Con bà: Cáp Thị H, sinh năm 1973.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2017 đến 06/4/2017 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 16/10/2016, Nguyễn Văn V thuê nhà của ông Lều Văn H ở đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên để mở quán kinh doanh cà phê lấy tên là quán cà phê Gợi Nhớ (thực chất là để hoạt động môi giới mại dâm). V thuê 04 nhân viên nữ là Bàn Thị T, Bàn Thị T, sinh ngày 30/10/2001, Lý Thị P, sinh ngày 29/11/1999 và Hoàng Ngọc K (không rõ tuổi, địa chỉ) ở tại quán, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì đi bán dâm cho khách dưới sự chỉ đạo của V. V thỏa thuận với gái bán dâm, V thu 250.000 đồng/01 lần của một khách mua dâm, V trả cho gái bán dâm 100.000 đồng, V hưởng 150.000 đồng; nếu khách mua dâm 01 giờ, V thu của khách là 400.000 đồng hoặc 500.000 đồng/01 giờ, V trả cho gái bán dâm 200.000 đồng hoặc 250.000 đồng, số còn lại V hưởng; nếu khách mua dâm qua đêm, V thu của khách là 1.000.000 đồng, V trả cho gái bán dâm 500.000 đồng, còn 500.000 đồng V hưởng. V thanh toán tiền sinh hoạt cho các nhân viên trong quán, tiền thuê phòng nhà nghỉ do khách mua dâm thanh toán.

Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2017, Nguyễn Văn T cùng hai thanh niên tự khai là Nguyễn Quang D và Lê Anh T (là bạn mới quen) đến quán cà phê Gợi Nhớ thì gặp V. Nguyễn Văn T hỏi V “*có nhân viên không*” (V hiểu là ba người khách đến để mua dâm), V thỏa thuận là 250.000 đồng/01 lượt mua dâm, Nguyễn Văn T, Lê Anh T và Nguyễn Quang D đồng ý, sau đó Nguyễn Văn T đưa 750.000 đồng cho V, V cầm tiền rồi gọi 03 nhân viên nữ của quán gồm T, P, T đi bán dâm cho khách. T, P, T mỗi người cầm theo 01 bao cao su có ở quầy tại quán rồi cùng Nguyễn Văn T, Lê Anh T và Nguyễn Quang D đi ra nhà nghỉ T của ông Đặng Văn T, sinh năm 1955 ở Đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. thuê 03 phòng 102, 103, 104 của nhà nghỉ để thực hiện hành vi mua bán dâm. Bàn Thị T cùng Nguyễn Quang D thuê phòng 102, Lý Thị P cùng Lê Văn T thuê phòng 103, Bàn Thị T cùng Nguyễn Văn T thuê phòng 104, khi đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục (mua bán dâm) thì bị tổ công tác của Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ ở mỗi phòng 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Trên cơ sở lời khai của các đối tượng liên quan, cùng ngày 31/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên bắt và khám xét khẩn cấp trên người, nơi ở của Nguyễn Văn V ở Đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. , phát hiện thu giữ 20 bao cao su nhãn hiệu ROMAX màu vàng, 01 tờ giấy ghi tên nhân viên (kẻ bảng đánh dấu “x”) và số tiền 1.370.000 đồng.

Quá trình điều tra, V khai: Số bao cao su Công an đã thu giữ là do V mua về để cho các nhân viên sử dụng khi bán dâm cho khách, số tiền 1.370.000 đồng đã thu giữ gồm 750.000 đồng tiền do môi giới bán dâm ngày 31/3/2017, số còn lại là của V do lao động mà có. Tờ giấy ghi tên nhân viên và kẻ bảng đánh dấu “x” là bảng theo dõi việc bán dâm của nhân viên, trong bảng theo dõi ghi tên nhân viên và số lần nhân viên đi bán dâm cho khách, giá mỗi lượt bán dâm 250.000 đồng, nếu có số tiền khác thì ghi lại để trả tiền cho nhân viên.

Bàn Thị T, Bàn Thị T, Lý Thị P đều khai nhiều lần đã đi bán dâm cho khách dưới sự chỉ đạo của V. V, T, T, P đều khai tờ giấy ghi tên nhân viên và kẻ bảng đánh dấu “x” Công an thu giữ là bảng theo dõi từ ngày 27/3/2017 đến 31/3/2017 của từng nhân viên nữ. T bán dâm 13 lượt trong đó 09 lượt bán dâm giá 250.000 đồng/01 lượt, 02 lượt bán dâm giá 400.000 đồng/01 lượt, 01 lượt bán dâm giá 500.000 đồng/01 lượt, tổng số tiền T được hưởng từ ngày 27/3 đến 30/3/2017 là 1.550.000 đồng, V được hưởng 2.000.000 đồng; T bán dâm 13 lượt trong đó 09 lượt bán dâm giá 250.000 đồng/01 lượt, 03 lượt bán dâm giá 400.000 đồng/01 lượt, tổng số tiền T được nhận từ ngày 27/3 đến 30/3/2017 là 1.500.000 đồng, V hưởng 1.950.000 đồng; P bán dâm 02 lượt trong đó ngày 29/3/2017 P bán dâm 01 lượt giá 250.000 đồng, P hưởng 100.000 đồng, V hưởng 150.000 đồng, số tiền bán dâm T, T, P đã nhận đủ và chi tiêu cá nhân hết. Ngày 31/3/2017, V cầm 750.000 đồng của 03 khách mua dâm, khi T, T, P đang bán dâm cho khách thì bị phát hiện; Hoàng Ngọc K bán dâm 11 lượt trong đó 07 lượt bán dâm giá 250.000 đồng/01 lượt, 01 lượt bán dâm giá 400.000 đồng/01 lượt, 02 lượt bán dâm giá 500.000 đồng/01 lượt, 01 lượt bán dâm giá 1.000.000 đồng/01 lượt, tổng số tiền K được hưởng từ ngày 27/3 đến 30/3/2017 là 1.900.000 đồng, V hưởng 2.250.000 đồng. Ngày 31/3/2017, K đi về quê nên không có mặt tại quán. Tổng số tiền V hưởng lợi bất chính do môi giới mại dâm từ ngày 27/3/2017 đến ngày 31/3/2017 là 7.100.000 đồng. Những lần V môi giới mại dâm trên, V và các nhân viên nữ bán dâm đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể người đã mua dâm.

Đối với hành vi mua dâm người chưa thành niên của thanh niên tự khai tên là Nguyễn Quang D, sinh năm 1981 con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1956, con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956 ở xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên (mua dâm đối với Bàn Thị T sinh ngày 30/10/2001) và của thanh niên tự khai tên Lê Anh T, sinh năm 1968 con ông Lê Văn P, sinh năm 1936, con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1936 ở xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam (mua dâm đối với Lý Thị P, sinh ngày 29/11/1999). Ngày 19/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã khởi tố vụ án Mua dâm người chưa thành niên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhân thân, lai lịch của hai đối tượng này được Ủy ban nhân dân xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên và UBND xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam cung cấp tại địa phương không có người nào có tên, tuổi và quan hệ gia đình như hai thanh niên trên. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 58/QĐ-VKS-HS ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội “Môi giới mại dâm” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Môi giới mại dâm” .

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 33 BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 07 năm 6 tháng đến 07 năm 9 tháng tù, được trừ đi 07 ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải thi hành 07 năm 5 tháng 23 ngày đến 07 năm 08 tháng 23 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 255, Điều 30 BLHS, phạt tiền bị cáo số tiền từ 03 triệu đến 05 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c,d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 03 bao cao su đã qua sử dụng thu tại nhà nghỉ T; 20 bao cao su nhãn hiệu ROMAX chưa qua sử dụng thu tại quán Gợi Nhớ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 750.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Trả lại Nguyễn Văn V số tiền 620.000 đồng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Truy thu của bị cáo số tiền 6.350.000đ tiền thu lợi bất chính do hành vi môi giới mại dâm từ ngày 27/3/2017 đến ngày 30/3/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng có mặt.

XÉT THẤY

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Hưng Yên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản kiểm tra hành chính do Công an thành phố Hưng Yên lập hồi 21 giờ ngày 31/3/2017 tại các Phòng 102,103,104 của nhà nghỉ T ở Đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. . Biên bản xác định các đối tượng đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục (mua bán dâm) là Bàn Thị T cùng Nguyễn Quang D phòng 102, Lý Thị P cùng Lê Văn T phòng 103, Bàn Thị T cùng Nguyễn Văn T phòng 104, thu

giữ ở mỗi phòng 01 bao cao su đã qua sử dụng; Lời khai của những người làm chứng là ông Đặng Văn T và bà Mai Thị V (chủ nhà nghỉ T), cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2017, tại quán cà phê Gợi Nhớ ở đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. , Nguyễn Văn V (là chủ quán) đã có hành vi dẫn dắt 03 nữ nhân viên của quán (gồm: Bàn Thị T, sinh năm 1997, Bàn Thị T, sinh ngày 30/10/2001, Lý Thị P, sinh ngày 29/11/1999) bán dâm cho anh Nguyễn Văn T và hai thanh niên tự khai tên là Nguyễn Quang D và Lê Anh T thu lợi bất chính 750.000 đồng. Khi các cặp mua bán dâm trên đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại Phòng 102, 103, 104 của nhà nghỉ T ở đội 15, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. thì bị tổ công tác của Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra hành chính phát hiện và lập biên bản.

Ngoài ra, từ ngày 27/3/2017 đến 30/3/2017, V đã có hành vi dẫn dắt 04 nữ nhân viên của quán gồm T, T, P và Hoàng Ngọc K (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) bán dâm cho 36 lượt khách mua dâm thu 11.400.000 đồng, V đã trả cho gái bán dâm 5.050.000 đồng, V hưởng 6.350.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đứng trung gian, làm cầu nối để thỏa thuận, thu tiền của ba nam mua dâm là Nguyễn Văn T và hai thanh niên tự khai là Nguyễn Quang D và Lê Anh T rồi môi giới cho ba nữ bán dâm là T, T, P để thực hiện việc mua, bán dâm như đã phân tích ở trên nên hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Trong 03 cặp mua bán dâm mà bị cáo môi giới có chị Bàn Thị T, sinh ngày 30/10/2001 (dưới 16 tuổi) nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Đối với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm”, theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm quyền tự do về tình dục của người phụ nữ nói chung và trẻ em gái nói riêng. Bị cáo đã bất chấp các quy định nghiêm khắc của pháp luật, coi quyền tự do về tình dục, danh dự nhân phẩm của người phụ nữ như một loại hàng hóa đem kinh doanh để trục lợi, kiếm tiền trên thân thể người phụ nữ, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt lành mạnh trong đời sống xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội và là điều kiện để làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác, nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội ngày 31/3/2017, trên cơ sở lời khai của bị cáo; lời khai của gái bán dâm là Bàn Thị T, Bàn Thị T, Lý Thị P cùng vật chứng đã thu giữ là tờ giấy ghi tên nhân viên và kẻ bảng đánh dấu “x” mà Công an thu giữ. Những lời khai và tài liệu chứng cứ này phù hợp khách quan với nhau, đã có căn cứ chứng minh: Từ ngày 27/3/2017 đến 30/3/2017, V đã có hành vi dẫn dắt 04 nữ nhân viên của quán gồm T, T, P và Hoàng Ngọc K, bán dâm cho 36 lượt khách mua dâm thu 11.400.000 đồng, V đã trả cho gái bán dâm

5.050.000 đồng, V hưởng 6.350.000 đồng. Nên bị cáo phải chịu thêm 01 tình tiết tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt (đơn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận); ngoài ra, bị cáo còn có ông nội là Nguyễn Văn Quý được Nhà nước tặng thưởng Huân chương do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bác ruột Nguyễn Văn Hợi là liệt sỹ, nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 2 điều 46 BLHS. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật. Khi xem xét hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử có xem xét đến hoàn cảnh và thu nhập của bị cáo để quyết định.

Về xử lý vật chứng:

- 03 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong trong 03 phong bì); 20 bao cao su nhãn hiệu ROMAX màu vàng là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

- Số tiền 750.000đ thu giữ của bị cáo V là tiền do bị cáo thu của người mua dâm nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 6.350.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính do hành vi môi giới mại dâm từ ngày 27/3/2017 đến 30/3/2017, nên Hội đồng xét xử sẽ truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 620.000 đồng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Đối với hành vi mua dâm người chưa thành niên của thanh niên tự khai tên là Nguyễn Quang D (mua dâm đối với Bàn Thị T, sinh ngày 30/10/2001) và của thanh niên tự khai tên Lê Anh T (mua dâm đối với Lý Thị Psinh ngày 29/11/1999). Ngày 19/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã khởi tố vụ án về tội “Mua dâm người chưa thành niên”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhân thân, lai lịch của hai đối tượng này được Ủy ban nhân dân xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên và UBND xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam

cung cấp tại địa phương không có người nào có tên, tuổi và quan hệ gia đình như hai thanh niên trên. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ. Việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên tách hành vi mua dâm người chưa thành niên ra thành một vụ án riêng là phù hợp, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 07 (bảy) năm 9 (chín) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải thi hành 07 (bảy) năm 8 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 255; Điều 30 BLHS; Điều 357 Bộ luật dân sự; Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của TANDTC-VKSNDTC-BTP-BTC hướng dẫn xét xử và thi hành án về tài sản: Phạt bị cáo Nguyễn Văn V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp một lần sung quỹ Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a,c,đ khoản 2 Điều 76, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 03 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong trong 03 phong bì); 20 bao cao su nhãn hiệu ROMAX màu vàng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 750.000 đồng. Truy thu của bị cáo số tiền 6.350.000đ.

- Trả lại Nguyễn Văn V số tiền 620.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng Theo quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKS ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan Thi hành án ra quyết định thi hành, nếu bị cáo không chịu thi hành hình phạt bổ sung và số tiền truy thu nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND thành phố Hưng Yên;
- Công an thành phố Hưng Yên;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS TP Hưng Yên;
- Lưu: HS án phạt nhân thân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Công Lợi